

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Trang thiết bị và Y dụng cụ
- Chủ đầu tư: Trung tâm Y tế khu vực Diên Khánh
- Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp y tế và BHYT của đơn vị.
- Thời gian thực hiện: 365 ngày
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn – 01 túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

STT	Danh mục hàng hoá	Quy cách/ Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Máy đo huyết áp (người lớn)	- Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 00 ~ 300mmHg - Độ chính xác: $\pm 3\text{mmHg}$. - Hệ thống ống dẫn khí, quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hoá có độ bền cao - Vòng bít làm bằng chất liệu vải có độ bền cao - Đồng hồ áp lực hiển thị áp xuất chuẩn (không bị lệch điểm không). - Hàng hóa xuất xứ: G7 - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	44
2	Máy đo huyết áp (trẻ em)	- Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 00 ~ 300mmHg - Độ chính xác: $\pm 3\text{mmHg}$. - Hệ thống ống dẫn khí, quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hoá có độ bền cao - Vòng bít làm bằng chất liệu vải có độ bền cao - Đồng hồ áp lực hiển thị áp xuất chuẩn (không bị lệch điểm không). - 3 cỡ bao đo trẻ em - Hàng hóa xuất xứ: G7 - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	09
3	Ống nghe	- ống nghe tim phổi (dùng cho cả người lớn và trẻ nhỏ)	Cái	39

		- ống dẫn bằng chất liệu cao su đã nhiệt đới hoá. - Bộ phận khuếch đại âm thanh làm bằng chất liệu màng khuếch đại có độ nhạy âm cao. - Hàng hóa xuất xứ: G7 - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.		
4	Máy điện châm	- Máy điện châm 06 cọc - Tần số xung: 1,2 Hz – 55 Hz +/- 30%. - Nguồn điện đầu vào: < 50VA. - Sử dụng nguồn: 220v – 50Hz hoặc Pin 9v. - Sản xuất tại Việt Nam hoặc Trung Quốc. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	05
5	Kéo thắng 01 đầu nhọn	- kích thước: 16cm - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	04
6	Khay hình chữ nhật	- Inox đúc (dập). - Kích thước: 40 x 25 x 3 cm - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	06
7	Khay quả đậu	- Inox đúc (dập). - Kích thước: 15 x 10 x 1,5 cm - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	08
8	Bình đựng kèm	- Inox đúc. - Cao: 15cm ; Φ : 5cm. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	06
9	Hộp đựng bông cùn	- Inox đúc. - Cao: 8cm ; Φ : 6cm. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	15
10	Kèm Kelly cong không mẫu	- kích thước: 16cm - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	18
11	Xe đẩy ngồi	- Khung thép hợp kim, mạ chrome công nghệ cao chống gỉ, có thể gấp gọn. - Vành nhôm, vòng phụ đẩy tay hợp kim nhôm; Lốp cao su đặc; Có tay thắng giúp di chuyển an toàn. - Đế chân bằng nhôm đúc. - Chất liệu ghế ngồi: Da tổng hợp Simili. - Tải trọng tối đa: 120 Kg. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	05

12	Nhiệt kế do trán hồng ngoại	- Phạm vi đo thân nhiệt: Từ 32 °C đến 42.9 °C. - Sai số tối đa cho phép: $\pm 0.2^{\circ}\text{C}$ (trong khoảng 35°C - 42°C) - Khoảng cách đo an toàn: Từ 1cm đến 5cm. - Thời gian trả kết quả: Dưới 1-2 giây. - Điều kiện môi trường hoạt động: Nhiệt độ 16°C - 40°C, độ ẩm $\leq 85\%$. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	02
13	Hộp tròn Inox	- Inox đúc. - Cao: 25cm ; Φ : 16cm. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	05
14	Đồng hồ oxy	- Cổng kết nối tương thích van bình chứa oxy 2m³ và 6m³. - Áp suất hoạt động 15MPa/ 150 Bar/ 2,250 Psi. - Lưu lượng khí ra: từ 01 – 15 lít khí thở/ phút. - Dung tích bình làm ẩm: $\geq 200\text{ml}$. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	09
15	Đèn hồng ngoại	- Công suất: 150 W. - Điện áp: 220V - 240V / 50 - 60 Hz. - Hẹn giờ: 3 mức (5, 10, 15 phút) có màn hình LED hiển thị. - Tính năng an toàn: Tự động tắt khi hết giờ hẹn. - Điều chỉnh góc: 5 góc nghiêng khác nhau. - Kích thước: 14.5 x 22.0 x 17.5 cm. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cây	01
16	Bộ tiêm truyền 04 món: 01 bộ bao gồm	- Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Bộ	04
		+ Khay chữ nhật Inox: 25x30x1,5cm	Cái	02
		+ Ống đựng pen: Phi 5x16 cm	Cái	02
		+ Kelly cong có mẫu 15cm	Cái	04
		+ Khay quả đậu: Inox 18x7x3 cm	Cái	02
17	Bộ tiểu phẫu 8 món: 01 bộ gồm:	- Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Bộ	20
		+ Hộp Chữ nhật Inox 22 x 10 x 5 cm	Cái	01
		+ Kềm kẹp kim 15 cm	Cái	01
		+ Kelly cong có mẫu 15cm	Cái	02
		+ Kéo thẳng 01 đầu nhọn 15cm	Cái	01
		+ Kéo cong 02 đầu nhọn 12cm	Cái	01

		+ Phẫu tích có mẫu 15cm	Cái	01
		+ Chén chum Inox Phi 8 cm	Cái	02
18	Cây thông nòng ống nội khí quản	- Ống thông nòng nội khí quản được làm bằng vật liệu dẻo dễ uốn theo ý muốn nhân viên y tế trong thao tác đặt nội khí quản cho người bệnh. - Sản phẩm được dùng đặt vào trong lòng ống nội khí quản để giúp ống nội khí quản nhựa cứng và dễ di chuyển trong kỹ thuật đặt nội khí quản. - Các số 06 và 14. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	10
19	Tủ đầu giường Inox	- Chất liệu: Inox. - Kích thước (Dài x Rộng x Cao): 400 x 350 x 850 mm. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	15
20	Bơm hút thai Karman 1 van	- Gồm 01 bơm hút; 03 ống hút (số 4,5,6); phụ kiện (01 hãm cổ bơm, gioăng cao su, 01 ống silicon 2 ml). - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	03
21	Bơm hút thai Karman 2 van	- Gồm 2 bơm hút; 03 ống hút (số 4,5,6); phụ kiện (01 hãm cổ bơm, gioăng cao su, 01 ống silicon 2 ml). - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	01
22	Kẹp Kelly cong Không mẫu	- kích thước: 24cm - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	05
23	Kềm gấp dị vật tai đầu nhỏ	- Chất liệu: Thép không gỉ - Kích thước: 8.5cm - Loại: đầu gấp nhỏ, kẹp hướng trên - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	05
24	Kềm gấp dị vật tai đầu nhỏ	- Chất liệu: Thép không gỉ - Kích thước: 14 cm - Loại: đầu gấp nhỏ, kẹp hướng trên - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	05
25	Que lấy dị vật Curette và lọng (que nạo curet 2 đầu)	- Thiết kế 2 đầu tiện lợi: Một đầu là dạng lọng (vòng móc) và một đầu là dạng curette (thìa nạo) giúp linh hoạt xử lý nhiều loại dị vật khác nhau. - Chất liệu: Inox y tế cao cấp, sáng bóng, chống gỉ sét và an toàn khi tiếp xúc với niêm	Cái	05

		mac. Kích thước: Chiều dài que từ 14cm đến 15cm, cứng cáp nhất định giúp thao tác chính xác. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.		
26	Bộ khám răng 04 món: 01 bộ gồm:	- Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Bộ	10
		+ Gương nha khoa 12cm	Cái	01
		+ Kẹp gấp 12cm	Cái	01
		+ Thăm chân 12cm	Cái	01
		+ Bẫy thẳng: Kích thước của lưới bẫy 3mm	Cái	01
27	Bộ xẻ chấp gồm 04 món: 01 bộ gồm	- Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Bộ	02
		+ Kẹp chấp 8,8cm x 21mm x 12mm	Cái	01
		+ Kẹp chấp 8,8cm x 17mm x 10mm	Cái	01
		+ Kẹp chấp 8,8cm x 13mm x 8mm	Cái	01
		+ Que nạp 11cm x 2mm	Cái	01
28	Bơm kim tiêm nha khoa	- Chất liệu: Inox - Cơ chế hút ngược (Aspirating): Bắt buộc phải có đầu móc (harpoon) hoặc cơ chế tạo áp suất âm để kiểm tra xem mũi kim có đâm vào mạch máu hay không. - Độ khít: Khi lắp ống thuốc tê (cartridge 1.7ml hoặc 1.8ml), thân bơm phải giữ ống cố định, không được rung lắc. - Cửa sổ quan sát: Thân bơm phải có khe hở đủ rộng để nha sĩ quan sát được lượng thuốc còn lại và kiểm tra hiện tượng máu trào ngược vào ống thuốc. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; TCCS.	Cái	02
29	Huyết áp điện tử	- Loại máy: điện tử, bấm tay - Phạm vi đo: Huyết áp: từ 0 đến 299 mmHg. Nhịp tim: từ 40 đến 180 nhịp/phút. - Độ chính xác: Huyết áp: ± 3 mmHg, Nhịp tim: ± 5 % - Cơ chế hoạt động: Tự động bơm xả khí và đo dao động. - Nguồn năng lượng: Sử dụng 4 pin AA 1,5V hoặc bộ đổi nguồn AC 100 - 240V. - Hàng hóa xuất xứ: Châu Âu. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	05
30	Bóng đèn cực tím + máng	- Chiều dài: 1,2m. - Sử dụng điện áp: 220v – 50Hz	Cái	02

	(1,2m)	- Công suất sử dụng: 36W. - Sản xuất tại châu Âu. Tương thích đầu đèn thông dụng có mặt tại Việt Nam - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.		
31	Đèn clar khám tai mũi họng	- Cường độ sáng: ≥ 30.000 lux (ở khoảng cách 25cm). - Tuổi thọ đèn LED lên đến 50.000 giờ - Nhiệt độ màu: $\geq 6.000K$ - Nguồn Pin: 3,7 V (Hoạt động liên tục 4 giờ/ Dung lượng Pin: 2.200 mA/ Tương thích Loại Pin: Li-ion (có chế độ bảo vệ đoản mạch bên trong)) - Nguồn sạc: + Đầu vào: 110 ~ 240V 50/60Hz/ + Đầu ra: DC 4,2 V / 750mA/ + Thời gian sạc ≤ 4 giờ - Kích thước vòng đội đầu: 540 ~ 640mm. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	01
32	Đèn khám phụ khoa	- Chân đứng có thể di chuyển một tay và một đầu, chiều cao có thể điều chỉnh, giao động từ 50-240cm. - Cường độ sáng: ≥ 4000 lux; Công suất bóng: 1W cho mỗi bóng đèn LED/ 7 bóng led - Tuổi thọ đèn LED lên đến 50.000 giờ - Nhiệt độ màu: $4000 \pm 500K$ - Nguồn điện: 110-130/220-240 V, 50/60 Hz - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	01
33	Xe tiêm Inox có hộp	- Kích thước (DxRxC): 82 x 50 x 82cm; - Chất liệu: Khung ống inox $\phi 25$ dày 1mm, mặt khay inox dày 0.7 - 0.8 mm, chống gỉ sét và dễ lau chùi. - Cấu tạo: Thiết kế 2 tầng có lan can bảo vệ, tích hợp 2 hộp kéo có khóa và hệ thống 4 bánh xe di chuyển êm ái, có chốt khóa chống trượt. - Đạt một trong các tiêu chuẩn: CE; ISO; TCCS.	Cái	01

Ghi chú:

- Toàn bộ các hàng hóa phải mới 100%, có nguồn gốc rõ ràng và hợp pháp; tất cả đều được kiểm nghiệm chất lượng;
- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói: phải theo đúng quy định của nhà sản xuất;
- Yêu cầu về vận chuyển: hàng hóa phải được vận chuyển đến kho vật tư của Chủ đầu tư.

- Yêu cầu về điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa được sử dụng: nhà thầu phải tự khảo sát hiện trường, nghiên cứu điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa sẽ được sử dụng để có biện pháp bảo trì hàng hóa hợp lý;

- Yêu cầu nhà thầu phải dịch toàn bộ tài liệu gốc sử dụng tiếng nước ngoài sang tiếng Việt Nam (nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch). Trường hợp Bên mời thầu phát hiện nhà thầu dịch sai, tùy mức độ, Bên mời thầu có thể loại HSĐT của nhà thầu

- Nhà thầu có thể chào các hàng hóa “tương đương” có mức độ đáp ứng bằng hoặc cao hơn so với yêu cầu trong E-HSMT.

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng hoặc công năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa nêu trên.

- Hàng trúng thầu được mua theo nhu cầu sử dụng của đơn vị, không nhất thiết phải mua hết số lượng trúng thầu.

- Nhãn hiệu, tên nhà sản xuất hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể chào hàng hóa của hãng khác có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn các hàng hóa nêu trên về đặc tính kỹ thuật.

Mục 2. Bản vẽ: Không áp dụng

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Thực hiện kiểm tra và nghiệm thu hàng hóa trước khi đưa vào sử dụng.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì TTYT có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, TTYT có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu.